

**Biểu số 2**  
**DỰ TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2024**  
**CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG KON TUM**

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Nội dung	Dự toán được giao
<b>I</b>	<b>Dự toán chi thường xuyên theo cơ cấu quỹ lương: Chi phí từ nguồn ngân sách cấp chi quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương (85%) và chi khác 15%, trong đó:</b>	<b>32.411</b>
-	<i>NSNN cấp</i>	<i>26.676</i>
-	<i>Thu sự nghiệp, dịch vụ bổ sung kinh phí chi hoạt động thường xuyên (sau khi trừ chi phí trực tiếp và tạo nguồn CCTL)</i>	<i>5.735</i>
<b>II</b>	<b>Dự toán NSNN cấp chi các nhiệm vụ không thường xuyên</b>	<b>11.055</b>
1	Kinh phí trợ cấp xã hội cho HSSV xã ĐBK theo QĐ 194	1.063
2	Kinh phí thực hiện chính sách theo QĐ 53 của TTCP	5.375
3	KP hỗ trợ miễn giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	3.620
4	KP chi trả sinh hoạt phí cho SV Sư phạm theo NĐ số 116/2021/NĐ-CP	799
5	Công tác kiểm định CL GDNN	198
<b>III</b>	<b>Nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu vốn sự nghiệp</b>	<b>7.558</b>
1	Chính sách hỗ trợ chi phí học tập và miễn, giảm học phí theo quy định tại NĐ số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ (theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh)	2.830
2	Chính sách hỗ trợ học bổng đối với học sinh, sinh viên nội trú có hộ khẩu vùng khó khăn theo quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Chính phủ.	4.634
3	Kinh phí hỗ trợ ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-Cp của Chính phủ	94
<b>IV</b>	<b>NGUỒN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG - mã CTMT: 0474 (Vốn sự nghiệp)</b>	<b>1.040</b>
<b>V</b>	<b>NGUỒN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG (Vốn đầu tư)</b>	<b>20.051</b>
-	Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum	20.051
	<b>Tổng cộng</b>	<b>72.115</b>